

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN PHÙ CÁT
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 15/7/2022

V/v: “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diệp.*

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Tấn Đạt

2. Bà: Nguyễn Thị Tuyết Vân

- *Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hậu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thiện – Kiểm sát viên.*

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 - Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 279/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/6/2022 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/6/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mỹ X, sinh năm 1985 - Địa chỉ: Thôn Tư C, xã Phước Th, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Kế C, sinh năm 1980 - Địa chỉ: Thôn Chánh L, xã Cát T, huyện Ph- C, tỉnh Bình Định.

(Nay chị X, anh C đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện ngày 04/10/2021, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay - Nguyên đơn chị Lê Thị Mỹ X trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị X và anh Nguyễn Kế C có đăng ký kết hôn ngày

14/01/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Cát T, huyện Ph- C, tỉnh Bình Định – Hôn nhân tự nguyện. Tuy nhiên trong quá trình chung sống giữa chị và anh C thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm, cách sống giữa chị và anh C không hợp nhau. Anh C thường chửi bới, đánh đập chị, xúc phạm gia đình chị, mâu thuẫn vợ chồng từ lâu, chị đã cố gắng sống vì các con nhưng nay chị không thể nào tiếp tục chung sống với anh C được nữa, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Kế C.

-Về con chung: Chị và anh C có 02 con chung, 01 trai, 01 gái có tên:

+ Nguyễn Kế Hưng Th – sinh ngày: 12/02/2011

+ Nguyễn Lê Thị Mỹ Nh – sinh ngày: 24/7/2012

Vợ chồng ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con, yêu cầu anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng cấp dưỡng cho mỗi con 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi các con tròn 18 tuổi.

-Về tài sản chung vợ chồng: Trong thời kỳ hôn nhân giữa chị và anh C có tạo lập được các tài sản chung gồm 02 chiếc xe máy, 01 ngôi nhà cấp 4 được xây trên đất mẹ chồng cho ở thôn Chánh L, xã Cát T, huyện Ph- C. Về tài sản chung chị chưa yêu cầu Tòa giải quyết, để sau này chị yêu cầu Tòa giải quyết bằng một vụ án khác.

-Án phí ly hôn: Chị tự nguyện chịu theo quy định pháp luật.

2/Bị đơn anh Nguyễn Kế C trình bày:

-Về hôn nhân: Anh là chồng chị Lê Thị Mỹ X. Anh và chị X có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cát T, huyện Ph- C, tỉnh Bình Định ngày 14/01/2009 – Hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình anh và chị X chung sống, anh thừa nhận vợ chồng đôi lúc có xảy ra mâu thuẫn, bất đồng nhưng không lớn, nguyên nhân chính là do chị X muốn ở phía cha mẹ chị X nhưng anh không đồng ý ở phía vợ nên chị X xin ly hôn anh. Giữa anh và chị X đã có 02 con chung, trước khi anh và chị X đi đến hôn nhân, anh đã có một đời vợ, đã ly hôn, nên anh không muốn hôn nhân giữa anh và chị X đổ vỡ nữa nên anh không đồng ý ly hôn.

-Về con chung: Anh và chị X có 02 con chung tên là:

+ Nguyễn Kế Hưng Th – sinh ngày: 12/02/2011

+ Nguyễn Lê Thị Mỹ Nh – sinh ngày: 24/7/2012

Nếu chị X kiên quyết yêu cầu ly hôn, Tòa giải quyết cho vợ chồng ly hôn, 02 con muốn ở với cha hay mẹ là tùy các con. Nếu 02 con ở với mẹ thì anh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con nhưng cấp dưỡng với mức bao nhiêu thì anh không hứa trước được vì thu nhập của anh bất bênh, anh làm nghề buôn bán, thu nhập lúc có, lúc không.

-Về tài sản chung giữa anh và chị X: Chỉ có 01 chiếc xe Waive Trung Quốc, ngoài ra không có tài sản chung nào khác. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về phân tài sản.

**Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án gồm có:*

Giấy chứng minh của chị X (bản sao); sổ hộ khẩu của hộ anh Nguyễn Kế C (bản sao); giấy khai sinh của cháu Nguyễn Kế Hưng Th, Nguyễn Lê Thị Mỹ Nh (bản sao); giấy chứng nhận kết hôn giữa chị Lê Thị Mỹ X– anh Nguyễn Kế C (bản sao); bản khai của chị X, anh C; bản khai của cháu Th, cháu Nh và các tài liệu, chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) nhận định:

[1] *Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của Nguyên đơn:* Hội đồng xét xử thấy rằng giữa chị Lê Thị Mỹ X - anh Nguyễn Kế C có đăng ký kết hôn ngày 14/01/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Cát T, huyện Ph- C, tỉnh Bình Định – Hôn nhân hoàn toàn trên cơ sở tự nguyện, đối chiếu theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, hôn nhân giữa chị X, anh C là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận, bảo vệ. Tuy nhiên trong quá trình chung sống giữa chị X, anh C thường xảy ra bất đồng, mâu thuẫn, do quan điểm giữa anh, chị không hợp nhau, vợ chồng sống thiếu sự thông cảm, chia sẻ, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không khắc phục được. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ kiện, Tòa án kiên trì hòa giải để vợ chồng anh, chị đoàn tụ nhưng chị X không đồng ý, một mực kiên quyết yêu cầu được ly hôn anh C, điều đó cho thấy mâu thuẫn giữa anh, chị đã thực sự đến mức trầm trọng không thể khắc phục được, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh C không đồng ý ly hôn nhưng anh không đưa ra được biện pháp gì để hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng. Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 - Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị X, cho chị X được ly hôn anh C là phù hợp quy định pháp luật.

[2] *Về quan hệ con chung:* Giữa chị X, anh C có 02 con chung, tên là Nguyễn Kế Hưng Th – sinh ngày: 12/02/2011 và Nguyễn Lê Thị Mỹ Nh – sinh ngày: 24/7/2012. Vợ chồng ly hôn, chị X yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con, yêu cầu anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng cấp dưỡng cho mỗi con 2.000.000 (hai triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi các con tròn 18 tuổi. Nguyên vọng 02 cháu xin được ở với mẹ, nếu ba, mẹ ly hôn. Anh C đồng ý cấp dưỡng nuôi con nhưng không quyết định được mức cấp dưỡng bao nhiêu.

HĐXX thấy rằng cháu Th và cháu Nh đang ở với mẹ ổn định. Chị X có điều kiện chăm sóc các cháu. Xét quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên, HĐXX quyết định giao 02 cháu cho mẹ là chị X được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng

thành. Xét điều kiện kinh tế, thu nhập của anh C, buộc anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con, mỗi tháng phải cấp dưỡng cho mỗi con 1.000.000 đồng (một triệu đồng) trên, thời hạn cấp dưỡng từ khi Bản án hôn nhân sơ thẩm có hiệu lực pháp luật đến khi các con tròn 18 tuổi là hợp tình, hợp lý.

[3] Về tài sản chung vợ chồng: Chị X, anh C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

[4] Án phí ly hôn: Buộc chị X phải chịu 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về mặt thủ tục tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị X, cho chị X được ly hôn anh C. Về con chung: Đề nghị HĐXX giao 02 con chung của anh, chị là cháu Th, cháu Nh cho mẹ là chị X được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, buộc anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con đến khi các con tròn 18 tuổi; đề nghị buộc chị X phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp theo hướng nhận định của HĐXX, được HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Mỹ X, cho chị Lê Thị Mỹ X được ly hôn anh Nguyễn Kế C.

2/ Về con chung: Giao 02 con chung của chị X, anh C là cháu Nguyễn Kế Hưng Th – sinh ngày 12/02/2011 và Nguyễn Lê Thị Mỹ Nh – sinh ngày 24/7/2012 cho mẹ là chị X được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Buộc anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con, cấp dưỡng mỗi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng từ khi Bản án hôn nhân sơ thẩm có hiệu lực pháp luật cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con là anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung vợ chồng: Chị X, anh C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

4/ Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Án phí ly hôn: Buộc chị X phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), chị X đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí khởi kiện tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011512 ngày 16/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cát, nên được khấu trừ.

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh C phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo quy định pháp luật.

Án xử sơ thẩm công khai, chị X, anh C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phù Cát;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Chi cục T.H.A ds huyện Phù Cát;
- UBND xã Cát T, huyện Ph- C,
- Tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Diệp